	ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5 TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ HÙNG VƯƠNG	Mã hóa: QT22/P.CTHS
		Lần ban hành: 01
		Ngày hiệu lực: 01/01/2022
		Tổng số trang: 04
QUY TRÌNH KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC		

1. MỤC ĐÍCH

Nhằm tìm hiểu sự đánh giá của người học về nội dung chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy, phương pháp giảng dạy của giáo viên, chất lượng trang thiết bị cùng những dịch vụ hỗ trợ đào tạo; Làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung chương trình, phương pháp giảng dạy, trang thiết bị, phương tiện giảng dạy nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

2. PHẠM VI: Áp dụng cho tất cả người học đang theo học tại Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương

3. ĐỊNH NGHĨA/THUẬT NGỮ VÀ CÁC TỪ VIẾT TẮT

3.1 Định nghĩa: không.

3.2 Các từ viết tắt:

- ĐDLĐ: Đại diện lãnh đạo
- P.CTHS: Phòng Công tác học sinh, sinh viên
- P.KTĐB: Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
- P.ĐT: Phòng Đào tạo
- KBMTT: Khoa, Bộ môn, Trung tâm

4. LƯU ĐỒ: Xem trang 3.

5. VĂN BẢN PHÁP LÝ: Không áp dụng.

6. ĐẶC TẢ

6.1. Trách nhiệm



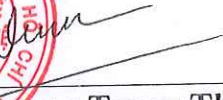
- Đại diện lãnh đạo có trách nhiệm xem xét và duy trì quy trình này.
- Các cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện theo quy định của quy trình này.

6.2. Nội dung: Xem trang 4

7. BIỂU MẪU SỬ DỤNG

MÃ SỐ	TÊN BIỂU MẪU
BM01- QT22/P.KTĐB	Kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh
BM02- QT22/P.KTĐB	Phiếu khảo sát ý kiến học sinh trong quá trình đào tạo
BM03- QT22/P.KTĐB	Danh sách học sinh đã thực hiện khảo sát
BM04- QT22/P.KTĐB	Tổng hợp ý kiến của học sinh theo từng chủ đề

MÃ SỐ	TÊN BIỂU MẪU
BM05- QT22/P.KTĐB	Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến

Chữ ký	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
			
Họ và tên	Trần Mộng Danh	Nguyễn Ngọc Hạnh	Phạm Quang Trang Thủy
Chức danh	TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCL	PHÓ HIỆU TRƯỞNG	HIỆU TRƯỞNG





ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
HÙNG VƯƠNG

Mã hóa: QT22/P.CTHS

Lần ban hành: 01

Ngày hiệu lực: 01/01/2022

Tổng số trang: 04

QUY TRÌNH KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC

1. MỤC ĐÍCH

Nhằm tìm hiểu sự đánh giá của người học về nội dung chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy, phương pháp giảng dạy của giáo viên, chất lượng trang thiết bị cùng những dịch vụ hỗ trợ đào tạo; Làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung chương trình, phương pháp giảng dạy, trang thiết bị, phương tiện giảng dạy nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

2. PHẠM VI: Áp dụng cho tất cả người học đang theo học tại Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương

3. ĐỊNH NGHĨA/THUẬT NGỮ VÀ CÁC TỪ VIẾT TẮT

3.1 Định nghĩa: không.

3.2 Các từ viết tắt:

- ĐDLĐ: Đại diện lãnh đạo
- P.CTHS: Phòng Công tác học sinh, sinh viên
- P.KTĐB: Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
- P.ĐT: Phòng Đào tạo
- KBMTT: Khoa, Bộ môn, Trung tâm

4. LƯU ĐỒ: Xem trang 3.

5. VĂN BẢN PHÁP LÝ: Không áp dụng.

6. ĐẶC TẢ

6.1. Trách nhiệm

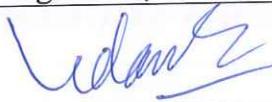


- Đại diện lãnh đạo có trách nhiệm xem xét và duy trì quy trình này.
- Các cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện theo quy định của quy trình này.

6.2. Nội dung: Xem trang 4

7. BIỂU MẪU SỬ DỤNG

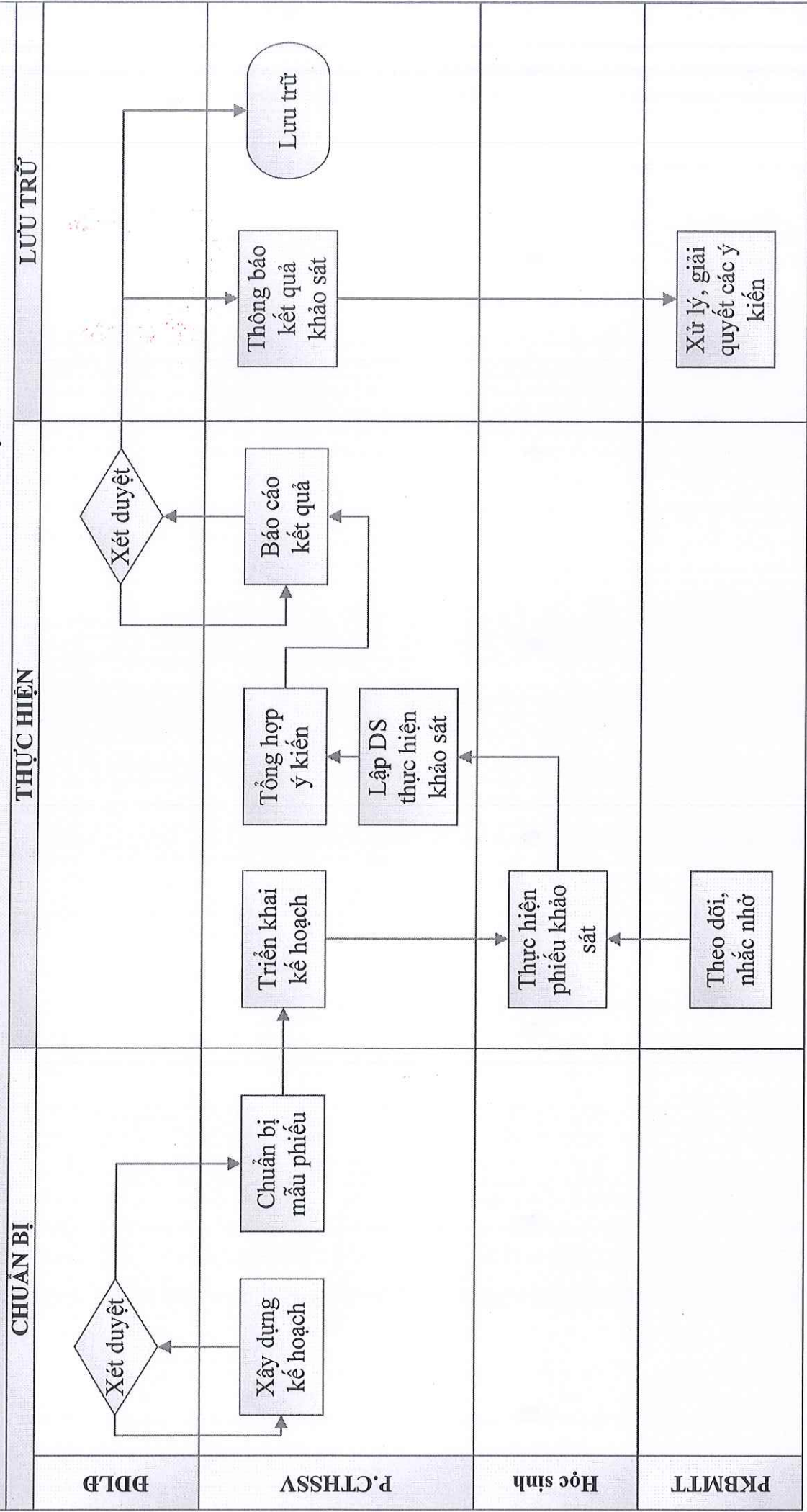
MÃ SỐ	TÊN BIỂU MẪU
BM01- QT22/P.KTĐB	Kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh
BM02- QT22/P.KTĐB	Phiếu khảo sát ý kiến học sinh trong quá trình đào tạo
BM03- QT22/P.KTĐB	Danh sách học sinh đã thực hiện khảo sát
BM04- QT22/P.KTĐB	Tổng hợp ý kiến của học sinh theo từng chủ đề

MÃ SỐ	TÊN BIỂU MẪU
BM05- QT22/P.KTĐB	Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến

Chữ ký	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
			
Họ và tên	Trần Mộng Danh	Nguyễn Ngọc Hạnh	Phạm Quang Trang Thủy
Chức danh	TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCL	PHÓ HIỆU TRƯỞNG	HIỆU TRƯỞNG



LƯU ĐỒ QUY TRÌNH KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC



ĐẶC TẢ QUY TRÌNH KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC

TT	TÊN BƯỚC CÔNG VIỆC	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BỘ PHẬN THỰC HIỆN	BỘ PHẬN PHỐI HỢP THỰC HIỆN	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	BIỂU MẪU
1	Xây dựng kế hoạch	Xây dựng kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh	P.CTHS		02 lần/năm	BM01-QT23/P.KTĐB
2	Xét duyệt	Xem xét, phê duyệt kế hoạch	ĐDLD		01 ngày	
3	Chuẩn bị mẫu phiếu	Chuẩn bị mẫu phiếu khảo sát	P.CTHS		01 tuần sau khi kế hoạch được phê duyệt	BM02-QT23/P.KTĐB
4	Triển khai kế hoạch	Triển khai thực hiện kế hoạch qua email, website Trường	P.CTHS	GVCN		
5	Thực hiện phiếu khảo sát	Thực hiện phiếu khảo sát	Học sinh		01 tuần sau triển khai KH	
6	Lập Danh sách thực hiện khảo sát	Lập Danh sách học sinh đã thực hiện khảo sát ý kiến	P.CTHS			BM03-QT23/P.KTĐB
7	Tổng hợp ý kiến	Tổng hợp ý kiến của học sinh theo từng chủ đề trong phiếu khảo sát	P.CTHS		05 ngày làm việc	BM04-QT23/P.KTĐB
8	Báo cáo kết quả	Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến của học sinh	P.CTHS			
9	Xét duyệt	Xem xét, phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát	ĐDLD	P.CTHS	02 ngày làm việc	BM05-QT23/P.KTĐB
10	Thông báo kết quả khảo sát	Thông báo kết quả khảo sát ý kiến học sinh (báo cáo, bản tổng hợp ý kiến) qua email	P.CTHS	P.ĐT, P.KTĐB KBMTT		
12	Xử lý, giải quyết các ý kiến	Xử lý, giải quyết các ý kiến của học sinh có liên quan KBM	PKBM có liên quan	P.CTHS	Sau khi nhận bản tổng hợp từ P.CTHS	
13	Lưu trữ	Lưu trữ hồ sơ	P.CTHS		Sau khi hoàn thiện báo cáo	Tất cả các biểu mẫu

Số: /KH-KTCNHV-HSSV

Quận 5, ngày tháng năm 20...

KẾ HOẠCH

Về khảo sát ý kiến học sinh học kỳ ... năm học 20...-20.

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-KTCNHV-ĐT ngày ... của Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương về hoạt động đào tạo hệ trung cấp năm học 20...-20...;

Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương xây dựng kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh học kỳ ... năm học 20...-20... như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Khảo sát các thông tin phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của trường. Nhằm nắm được sự đánh giá của học sinh về nội dung chương trình đào tạo để bổ sung và điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp, nâng cao chất lượng đào tạo.
- Tạo điều kiện để học sinh được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện chính kiến về hoạt động giảng dạy của giáo viên góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.
- Giúp lãnh đạo nhà trường có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giáo viên góp phần phòng ngừa những tiêu cực trong hoạt động giảng dạy; phát hiện và nhân rộng những tấm gương điển hình tốt trong đội ngũ giáo viên.

2. Yêu cầu:

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

- **Đối tượng:**
- **Thời gian thực hiện:**
- **Biện pháp thực hiện:**
 - ✓ Học sinh thực hiện khảo sát theo Biểu mẫu Khảo sát ý kiến học sinh được đăng tải trên trang web trường.
 - ✓ Giáo viên chủ nhiệm phối hợp Phòng CTHS-SV thông báo, yêu cầu và hướng dẫn học sinh thực hiện biểu mẫu.
 - ✓ Nếu học sinh gặp khó khăn trong quá trình thực hiện thì Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh đến Phòng CTHS-SV để được hướng dẫn thực hiện “Phiếu khảo sát ý kiến học sinh”.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BỘ PHẬN THỰC HIỆN
1	.../.../20...- .../.../20...	Xây dựng Kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh học kỳ ... năm học 20...-20....	P.CTHS-SV
2		Trình Hiệu trưởng phê duyệt	P.CTHS-SV

lute

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BỘ PHẬN THỰC HIỆN
3	.../.../20...- .../.../20...	Triển khai Kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh	P.CTHSSV GVCN KBM
4	.../.../20...- .../.../20...	Thực hiện khảo sát theo biểu mẫu online.	Học sinh
5	.../.../20...- .../.../20...	Tổng hợp, thống kê kết quả khảo sát ý kiến	P.CTHS-SV
6	.../.../20...- .../.../20...	Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến học sinh; Đề xuất ý kiến	P.CTHS-SV

Trên đây là Kế hoạch khảo sát ý kiến học sinh học kỳ ... năm học 20...– 20....Đề nghị các đơn vị, cá nhân được phân công thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- BGH (để biết);
- P.CTHS, KBM (để thực hiện);
- Mail: everyone@hungvuongteach.edu.vn (để biết);
- Lưu: VT, P.CTHS.

HIỆU TRƯỞNG

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
	yêu cầu phát triển của ngành, nghề.					
2.	Chương trình đào tạo trang bị cho học sinh sau tốt nghiệp có năng lực đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động.					
3.	Cấu trúc chương trình đào tạo phù hợp với mục tiêu đào tạo, sắp xếp hợp lý trật tự các môn học, cân đối giữa lý thuyết và thực hành (70% thực hành; 30% lý thuyết).					
4.	Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực					
5.	Có đủ giáo trình cho các môn học, mô đun của chương trình đào tạo.					
6.	Chất lượng giáo trình đáp ứng yêu cầu đổi mới về nội dung và phương pháp dạy học.					

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư thực hành

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
1.	Vị trí của Trường đảm bảo giao thông thuận tiện và an toàn;					
2.	Vị trí của Trường đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại					
3.	Cơ sở vật chất của Trường đáp ứng nhu cầu học tập, sinh hoạt					
4.	Thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của ngành, nghề đang học (có đủ các trang thiết bị thiết yếu cho các phòng học, phòng thực hành phục vụ chương trình đào tạo)					
5.	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn;					
6.	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí thuận tiện cho việc đi lại, vận hành					
7.	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường					
8.	Các trang thiết bị kỹ thuật được khai thác đúng chức năng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo					
9.	Mô hình học cụ, dụng cụ giảng dạy đầy đủ, giúp hiểu bài nhanh, dễ nhớ và thu hút người học.					
10.	Trường có quy định về quản lý, sử dụng vật tư thực hành;					
11.	Trường thực hiện cấp phát vật tư thực hành kịp thời, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu học tập.					
12.	Hệ thống máy tính được kết nối mạng Internet và mạng wifi					

13.	Định kỳ cải thiện và nâng cấp môi trường giảng dạy, học tập và nghiên cứu trên cơ sở các ý kiến phản hồi của người học.					
-----	---	--	--	--	--	--

4. Chất lượng hoạt động thư viện

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
1.	Các hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện đa dạng, phong phú					
2.	Lý do nào đưa Anh/Chị đến với thư viện trường <input type="checkbox"/> Tài liệu phong phú và mới <input type="checkbox"/> Tài liệu sát với chương trình học <input type="checkbox"/> Tài liệu chuyên ngành không có ở nơi khác <input type="checkbox"/> Điều kiện đọc thuận lợi					
3.	Anh/Chị thường sử dụng tài liệu thuộc lĩnh vực nào? <input type="checkbox"/> Khoa học tự nhiên <input type="checkbox"/> Khoa học xã hội <input type="checkbox"/> Cơ khí ô tô <input type="checkbox"/> Ngoại ngữ <input type="checkbox"/> Chính trị - Pháp luật <input type="checkbox"/> Điện - Điện tử <input type="checkbox"/> Cơ điện tử - Tự động hóa <input type="checkbox"/> Công nghệ thông tin <input type="checkbox"/> Cơ khí CNC – Bảo trì <input type="checkbox"/> Kinh tế <input type="checkbox"/> Kỹ thuật nhiệt - điện lạnh					
4.	Anh/Chị thường sử dụng loại hình tài liệu nào ? <input type="checkbox"/> Sách <input type="checkbox"/> Luận văn - Đồ án tốt nghiệp <input type="checkbox"/> Tài liệu hội nghị <input type="checkbox"/> Báo - Tạp chí					
5.	Anh/Chị thường sử dụng dạng tài liệu nào ? <input type="checkbox"/> Tài liệu in <input type="checkbox"/> Tài liệu điện tử trực tuyến					
6.	Mục đích truy cập Internet của anh/chị <input type="checkbox"/> Xem báo, tạp chí điện tử <input type="checkbox"/> Xem thông báo sách mới <input type="checkbox"/> Xem tài liệu chuyên ngành <input type="checkbox"/> Bản tin điện tử <input type="checkbox"/> Giải trí					
7.	Hiện nay thư viện Trường có đáp ứng được nhu cầu tin của Ông/bà không <input type="checkbox"/> Hoàn toàn đáp ứng <input type="checkbox"/> Đáp ứng được một phần <input type="checkbox"/> Chưa đáp ứng					
8.	Thư viện có đủ số lượng đầu sách, tạp chí và tư liệu chuyên ngành cho nghề đào tạo. cập nhật					

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
	kịp thời các tài liệu chuyên ngành; tổ chức có hệ thống việc giới thiệu các tài liệu mới cho người học và giáo viên.					

5. Việc thực hiện chế độ, chính sách người học

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
1.	Các quy chế, quy định liên quan đến công tác học sinh được phổ biến và giải thích rõ ràng.					
2.	Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật HSSV nghiêm túc, được công khai, đúng đối tượng; khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với học sinh đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện.					
3.	Có chế độ chính sách, học bổng được công khai rõ ràng, đúng đối tượng.					
4.	Công tác tư vấn học đường (tư vấn nghề nghiệp, tư vấn các chính sách học sinh sinh viên, tư vấn về học tập, ...) đúng theo yêu cầu và hiệu quả.					
5.	Thủ tục hành chính liên quan đến học sinh sinh viên (chứng nhận học sinh sinh viên, chứng nhận vay vốn, ...) được giải quyết kịp thời, đầy đủ					
6.	Các khiếu nại về chính sách học sinh sinh viên được giải quyết thỏa đáng.					
7.	Người học được tôn trọng, đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân trong quá trình học tập tại Trường					
8.	Người học có thể tự do lựa chọn việc đào tạo nghề mà họ muốn tham gia.					
9.	Nhà trường tổ chức tuyên truyền, giáo dục các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS, chống kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV;					
10.	Học sinh được tạo điều kiện tham gia hoạt động trong các câu lạc bộ văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội;					
11.	Được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường và được tham gia bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế.					

6. Các dịch vụ đối với người học

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
1.	Các chương trình ngoại khóa cập nhật các kỹ năng mềm cho học sinh như: kỹ năng sống, lòng ghép kỹ năng kinh doanh, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm					

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
	việc nhóm, ...					
2.	Các thông tin về khóa học, lịch thi, nội quy được nhà trường công bố kịp thời.					
3.	Các hoạt động đoàn thể đem lại nhiều bổ ích và tăng cường động cơ học tập cho người học.					
4.	Các hoạt động hỗ trợ học sinh được điều chỉnh, cải tiến dựa trên cơ sở các ý kiến phản hồi.					
5.	Thiết lập và duy trì mối liên hệ thường xuyên với các nhà tuyển dụng để tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh và phản hồi thông tin về quá trình đào tạo của trường.					
6.	Dịch vụ y tế của trường đáp ứng được yêu cầu sơ cứu cho học sinh tại chỗ.					
7.	Nhà ăn đảm bảo đủ điều kiện về an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu của học sinh					

8. CẢM NHẬN CHUNG

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM ĐÁNH GIÁ				
		⑤	④	③	②	①
1	Học sinh hài lòng về Chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo					
2	Học sinh hài lòng về chương trình, giáo trình đào tạo					
3	Học sinh hài lòng về Cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư thực hành					
4	Học sinh hài lòng về chất lượng hoạt động thư viện					
5	Học sinh hài lòng về việc thực hiện chế độ, chính sách người học					
6	Học sinh hài lòng về các dịch vụ đối với người học					

Xin chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp của các em!

Số: /KH-KTCNHV-HSSV

Quận 5, ngày tháng năm 20...

DANH SÁCH HỌC SINH ĐÃ THỰC HIỆN KHẢO SÁT Ý KIẾN NĂM 20....

TT	Họ và tên	Mã số học sinh	Thông tin liên hệ	
			Email	Số điện thoại

THỐNG KÊ

PHIẾU THU THẬP Ý KIẾN NGƯỜI HỌC

Về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học.

Năm học 20...-20...

- Tổng số phiếu: phiếu

1. Chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo:

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
1.	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành, nghề đăng ký học được công bố công khai	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
2.	Trường thực hiện công tác tuyển sinh đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan; kết quả tuyển sinh được công bố đầy đủ, kịp thời.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
3.	Phương thức tổ chức các chương trình đào tạo đa dạng, phù hợp với yêu cầu của người học.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
4.	Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
5.	Phương pháp đào tạo phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
6.	Trường có thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học (như sử dụng phần mềm quản lý điểm, phần mềm mô phỏng/ứng dụng trong từng MĐMH, slide trình chiếu các video mô phỏng hoạt động)	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
7.	Trường có thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên cần của học sinh và nhắc nhở kịp thời	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
8.	Em có quan tâm đến đào tạo liên thông từ Sơ cấp lên Trung cấp, từ Trung cấp lên Cao đẳng, Đại học không	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
9.	Em đã tham gia lớp trình độ sơ cấp của Trường trước khi học lên trình độ trung cấp cùng ngành, nghề tại Trường	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
10.	Học sinh sinh viên được hướng dẫn, cung cấp thông tin về kế hoạch học tập, đề cương môn học/mô đun cụ thể, rõ ràng.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
11.	Tiến độ đào tạo các môn học, mô đun theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
12.	Giáo viên lên lớp và kết thúc môn học theo đúng quy định của nhà trường.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
13.	Đội ngũ giáo viên có kiến thức chuyên môn tốt, kinh nghiệm thực tế nhiều.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
14.	Phương pháp giảng dạy của giáo viên sinh động, thu hút người học.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
15.	Giáo viên nhiệt tình, sẵn sàng giải đáp thắc mắc của học sinh.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
16.	Công tác thi/kiểm tra đánh giá đúng năng lực học tập, đảm bảo tính công bằng, trung thực và khách quan.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
17.	Kết quả đạt được từ các môn học/ mô đun/ khóa học đáp ứng được các mục tiêu của từng môn học/mô đun/khóa học.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
18.	Học sinh sinh viên học được các kiến thức và kỹ năng cần thiết qua các nội dung được học.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
19.	Học sinh rèn luyện được các kỹ năng tổng quát (giao tiếp, hợp tác, quản lý/tổ chức công việc, ...)	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
20.	Khi tốt nghiệp học sinh sinh viên tự tin về khả năng đáp ứng các yêu cầu của nghề đã học.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

2. Chương trình, giáo trình

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
1.	Chương trình đào tạo được xây dựng phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, nghề.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
2.	Chương trình đào tạo trang bị cho học sinh sau tốt nghiệp có năng lực đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
3.	Cấu trúc chương trình đào tạo phù hợp với mục tiêu đào tạo, sắp xếp hợp lý trật tự các môn học, cân đối giữa lý thuyết và thực hành (70% thực hành; 30% lý thuyết).	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
4.	Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
5.	Có đủ giáo trình cho các môn học, mô đun của chương trình đào tạo.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
6.	Chất lượng giáo trình đáp ứng yêu cầu đổi mới về nội dung và phương pháp dạy học.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
	Không hài lòng		

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư thực hành

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
1.	Vị trí của Trường đảm bảo giao thông thuận tiện và an toàn;	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
2.	Vị trí của Trường đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
3.	Cơ sở vật chất của Trường đáp ứng nhu cầu học tập, sinh hoạt	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
4.	Thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của ngành, nghề đang học (có đủ các trang thiết bị thiết yếu cho các phòng học, phòng thực hành phục vụ chương trình đào tạo)	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
5.	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn;	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
6.	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí thuận tiện cho việc đi lại, vận hành	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
7.	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
8.	Các trang thiết bị kỹ thuật được khai thác đúng chức năng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
9.	Rất hài lòng		

	Mô hình học cụ, dụng cụ giảng dạy đầy đủ, giúp hiểu bài nhanh, dễ nhớ và thu hút người học.	Hài lòng		
		Tương đối hài lòng		
		Chưa hài lòng		
		Không hài lòng		
10.	Trường có quy định về quản lý, sử dụng vật tư thực hành;	Rất hài lòng		
		Hài lòng		
		Tương đối hài lòng		
		Chưa hài lòng		
		Không hài lòng		
11.	Trường thực hiện cấp phát vật tư thực hành kịp thời, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu học tập.	Rất hài lòng		
		Hài lòng		
		Tương đối hài lòng		
		Chưa hài lòng		
		Không hài lòng		
12.	Hệ thống máy tính được kết nối mạng Internet và mạng wifi	Rất hài lòng		
		Hài lòng		
		Tương đối hài lòng		
		Chưa hài lòng		
		Không hài lòng		
13.	Định kỳ cải thiện và nâng cấp môi trường giảng dạy, học tập và nghiên cứu trên cơ sở các ý kiến phản hồi của người học.	Rất hài lòng		
		Hài lòng		
		Tương đối hài lòng		
		Chưa hài lòng		
		Không hài lòng		

4. Chất lượng hoạt động thư viện

STT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
1.	Các hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện đa dạng, phong phú	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
2.	Lý do nào đưa Anh/Chị đến với thư viện trường	Tài liệu phong phú và mới	
		Tài liệu sát với chương trình học	
		Tài liệu chuyên ngành không có ở nơi khác	
		Điều kiện đọc thuận lợi	
3.	Anh/Chị thường sử dụng tài liệu thuộc lĩnh vực nào?	Khoa học tự nhiên	
		Khoa học xã hội	
		Cơ khí ô tô	
		Ngoại ngữ	

STT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %		
		Chính trị - Pháp luật			
		Điện - Điện tử			
		Cơ điện tử - Tự động hóa			
		Công nghệ thông tin			
		Cơ khí CNC – Bảo trì			
		Kinh tế			
		Kỹ thuật nhiệt - điện lạnh			
4.	Anh/Chị thường sử dụng loại hình tài liệu nào ?	Sách			
		Luận văn - Đồ án tốt nghiệp			
		Tài liệu hội nghị			
		Báo - Tạp chí			
5.	Anh/Chị thường sử dụng dạng tài liệu nào ?	Tài liệu in			
		Tài liệu điện tử trực tuyến			
		Xem báo, tạp chí điện tử			
		Xem thông báo sách mới			
		Xem tài liệu chuyên ngành			
		Bản tin điện tử			
		Giải trí			
		7.	Hiện nay thư viện Trường có đáp ứng được nhu cầu tin của Ông/bà không	Hoàn toàn đáp ứng	
				Đáp ứng được một phần	
				Chưa đáp ứng	
8.	Thư viện có đủ số lượng đầu sách, tạp chí và tư liệu chuyên ngành cho nghề đào tạo. cập nhật kịp thời các tài liệu chuyên ngành; tổ chức có hệ thống việc giới thiệu các tài liệu mới cho người học và giáo viên.			Rất hài lòng	
		Hài lòng			
		Tương đối hài lòng			
		Chưa hài lòng			
		Không hài lòng			

5. Việc thực hiện chế độ, chính sách người học

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
1.	Các quy chế, quy định liên quan đến công tác học sinh được phổ biến và giải thích rõ ràng.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
2.	Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật HSSV nghiêm túc, được công khai, đúng đối tượng; khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với học sinh đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
3.	Có chế độ chính sách, học bổng được công khai rõ ràng, đúng đối tượng.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
4.	Công tác tư vấn học đường (tư vấn nghề nghiệp, tư vấn các chính sách học sinh sinh viên, tư vấn về học tập, ...) đúng theo yêu cầu và hiệu quả.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
5.	Thủ tục hành chính liên quan đến học sinh sinh viên (chứng nhận học sinh sinh viên, chứng nhận vay vốn, ...) được giải quyết kịp thời, đầy đủ	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
6.	Các khiếu nại về chính sách học sinh sinh viên được giải quyết thỏa đáng.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
7.	Người học được tôn trọng, đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân trong quá trình học tập tại Trường	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
8.	Người học có thể tự do lựa chọn việc đào tạo nghề mà họ muốn tham gia.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
9.	Nhà trường tổ chức tuyên truyền, giáo dục các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS, chống kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV;	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
10.	Học sinh được tạo điều kiện tham gia hoạt động trong các câu lạc bộ văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội;	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
11.	Được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường và được tham gia bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

6. Các dịch vụ đối với người học

TT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
1.	Các chương trình ngoại khóa cập nhật các kỹ năng mềm cho học sinh như: kỹ năng sống, lồng ghép kỹ năng kinh doanh, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, ...	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
2.	Các thông tin về khóa học, lịch thi, nội quy được nhà trường công bố kịp thời.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
3.	Các hoạt động đoàn thể đem lại nhiều bổ ích và tăng cường động cơ học tập cho người học.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
4.	Các hoạt động hỗ trợ học sinh được điều chỉnh, cải tiến dựa trên cơ sở các ý kiến phản hồi.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
5.	Thiết lập và duy trì mối liên hệ thường xuyên với các nhà tuyển dụng để tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh và phản hồi thông tin về quá trình đào tạo của trường.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
6.	Dịch vụ y tế của trường đáp ứng được yêu cầu sơ cứu cho học sinh tại chỗ.	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
7.	Nhà ăn đảm bảo đủ điều kiện về an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu của học sinh	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

7. CẢM NHẬN CHUNG

STT	Câu hỏi khảo sát	Số phiếu	Tỉ lệ %
1	Học sinh hài lòng về Chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
2	Học sinh hài lòng về chương trình, giáo trình đào tạo	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
3	Học sinh hài lòng về Cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư thực hành	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
4	Học sinh hài lòng về chất lượng hoạt động thư viện	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
5	Học sinh hài lòng về việc thực hiện chế độ, chính sách người học	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	
6	Học sinh hài lòng về các dịch vụ đối với người học	Rất hài lòng	
		Hài lòng	
		Tương đối hài lòng	
		Chưa hài lòng	
		Không hài lòng	

TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
HÙNG VƯƠNG
PHÒNG CÔNG TÁC
HỌC SINH, SINH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-HSSV

Quận 5, ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

Về kết quả khảo sát ý kiến học sinh năm học 20...-20... (đợt ...)

Căn cứ Kế hoạch số/KH-KTCNHV-HSSV ngày .../.../20... của Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương về khảo sát ý kiến học sinh năm học 20...-20... (đợt ...);

Theo bảng tổng hợp khảo sát ý kiến học sinh năm học 20...-20... (đợt ...), Phòng Công tác học sinh, sinh viên báo cáo kết quả khảo sát như sau:

I. Thông tin chung về đợt khảo sát

1. Mục đích và đối tượng
2. Phương pháp
3. Số lượng thực tế khi khảo sát

II. Kết quả khảo sát

III. Đánh giá, đề xuất./.

Ý KIẾN CỦA HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- P.ĐT; P.KTĐB; KBM (để biết);
- Lưu.

